

Số: 8266 /BGTVT-KHĐT
V/v xin ý kiến dự thảo Văn kiện
dự án "Xây dựng hệ thống thông
tin quản lý kết cấu hạ tầng đường
sắt" Chương trình Aus4Transport

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2021.

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Trên cơ sở Quyết định số 827/QĐ-TTg ngày 07/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình hỗ trợ kỹ thuật ngành Giao thông vận tải giai đoạn 2017 - 2021 sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ôt-xtrây-li-a (gọi tắt là Chương trình Aus4Transport), trong đó vốn ODA không hoàn lại trị giá 30 triệu AUD, dự án không sử dụng vốn đối ứng trong nước, Bộ GTVT đã hoàn chỉnh Văn kiện Chương trình và có các Quyết định số 2130/QĐ-BGTVT ngày 20/7/2017 phê duyệt đầu tư Chương trình Aus4Transport và số 1369/QĐ-BGTVT ngày 23/7/2021 phê duyệt điều chỉnh đầu tư Chương trình Aus4Transport với các nội dung chính như sau:

- Mục tiêu cụ thể: Đẩy nhanh công tác phát triển dự án và cải thiện chất lượng kết cấu hạ tầng giao thông vận tải thông qua việc thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực (nhà nước và tư nhân) trong và ngoài nước; hỗ trợ nâng cao năng lực ngành giao thông vận tải (GTVT).

- Chương trình Aus4Transport gồm hai Nhóm hoạt động A và B, gồm:

- + Nhóm hoạt động A: Cung cấp hỗ trợ tài chính và chuyên môn kỹ thuật cho công tác chuẩn bị đầu tư các dự án do Bộ GTVT quản lý; **LuatVietnam**

- + Nhóm hoạt động B: Cung cấp các hỗ trợ chung nhằm nâng cao năng lực ngành GTVT.

- Thời gian thực hiện từ 2017 - 2022.

Ngày 29/7/2021, Bộ GTVT có văn bản số 7755/BGTVT-KHĐT gửi các Bộ xin ý kiến thống nhất về việc gia hạn thời gian thực hiện Chương trình Aus4Transport để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận và ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ GTVT ký với đại diện Chính phủ Ôt-xtrây-li-a và việc sửa đổi gia hạn Chương trình Aus4Transport đến ngày 31/12/2022.

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, Bộ GTVT đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, có ý kiến góp ý về dự thảo Văn kiện dự án "Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt thuộc hợp phần B của Chương trình Aus4Transport với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án xây dựng Hệ thống thông tin quản lý (MIS) kết cấu hạ tầng đường sắt, Hợp phần B- Chương trình Aus4Transport.

Tên tiếng Anh: *Building A Management Information System (MIS) For Railway Infrastructure*

2. Nhà tài trợ nước ngoài: Chính phủ Ôt-xtrây-lia thông qua Bộ Ngoại giao và Thương mại Ôt-xtrây-lia (DFAT).

3. Tên và địa chỉ liên lạc của cơ quan chủ quản và chủ dự án

- Cơ quan chủ quản: Bộ Giao thông vận tải
- Chủ dự án: Cục Đường sắt Việt Nam (Cục ĐSVN), Bộ Giao thông vận tải,

4. Thời gian dự kiến thực hiện dự án: Từ năm 2021 - 2022;

5. Những nội dung chủ yếu của dự án

5.1. Mục tiêu dự án

a) Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt đáp ứng những mục tiêu tổng quát sau:

- Góp phần hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý (MIS) bao gồm các phân hệ, ngân hàng dữ liệu, cơ chế cập nhật hoạt động... trong lĩnh vực quản lý nhà nước về GTVT đường sắt;

- Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) hiện đại, tiên tiến, phù hợp với các quy định quản lý nhà nước về đường sắt, đáp ứng yêu cầu nêu tại Quyết định số 2097/QĐ-BGTVT ngày 06/11/2020 của Bộ GTVT ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ GTVT (Phiên bản 2.0).

- Hỗ trợ xây dựng quy hoạch và danh mục dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường sắt đảm bảo chất lượng;

- Công khai danh mục các dự án đầu tư trong quy hoạch đường sắt đã được phê duyệt để huy động các nguồn lực trong và ngoài nước;

- Hệ thống được xây dựng và phát triển theo hướng tương thích và thuận tiện, đáp ứng yêu cầu quản lý đường sắt hiện nay, đồng thời linh hoạt nâng cấp/cải tiến theo yêu cầu.

b) Mục tiêu cụ thể, gồm:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và quản lý quy hoạch (10 và 20 năm);

- Hỗ trợ xây dựng và quản lý danh mục dự án đầu tư phát triển đường sắt để huy động nguồn lực đầu tư;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng và lập kế hoạch nhằm quản lý và bảo trì kết cấu hạ tầng;

- Hỗ trợ quản lý, theo dõi, giám sát danh mục, hiện trạng và sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia (bao gồm các công trình liên quan trực tiếp đến chạy tàu và các công trình gián tiếp liên quan đến chạy tàu);

- Hỗ trợ người dùng nắm bắt tình trạng hiện tại của cơ sở hạ tầng tại bất kỳ thời điểm và vị trí, kể cả trong trường hợp có sự cố. Ngoài ra, hệ thống có chức năng lưu dữ liệu và cơ chế cập nhật liên tục đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu cho người sử dụng. Qua đó, giảm thời gian ghi chép, tổng hợp, báo cáo;

- Thân thiện với người dùng và bao gồm các công cụ và tính năng trực quan. Cụ thể, hệ thống cung cấp các công cụ cho phép người dùng trích xuất, theo dõi và trực quan hóa dữ liệu thống kê theo yêu cầu; theo dõi thông tin về quy trình, vị trí các hạng mục công trình, đầu máy,...;

- Đóng góp một phần trong việc xây dựng hệ thống đo lường, báo cáo và xác minh (MRV) cho các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính (GHG) của hệ thống đường sắt quốc gia

5.2. Các hợp phần, hoạt động của dự án

Dự án sẽ được thực hiện qua hai giai đoạn.

- *Giai đoạn 1* - Nhóm tư vấn cá nhân, bao gồm tư vấn giám sát quốc tế (IMC) kiêm Trưởng nhóm dự án và chuyên gia phát triển Web cấp cao trong nước (NSWDS) sẽ thực hiện phân tích tình hình hiện tại và dựa trên cơ sở này chuẩn bị đánh giá kỹ thuật với thiết kế ý tưởng đơn giản, chiến lược và kế hoạch làm việc để phát triển khung Hệ thống thông tin quản lý của Cục ĐSVN (VNRA-MIS). Nhóm sẽ chuẩn bị dự thảo Điều khoản tham chiếu (TOR), xem xét tiến trình và ngân sách của dự án có thể yêu cầu ưu tiên các thành phần, tính năng và/hoặc độ phức tạp của hệ thống, phương pháp đánh giá và sẽ hỗ trợ tuyển dụng một Công ty tư vấn CNTT trong nước.

- *Giai đoạn 2* - Nhóm tư vấn cá nhân sẽ quản lý và giám sát các hoạt động và sản phẩm của Công ty tư vấn CNTT trong nước.

Dự kiến IMC với tư cách là Trưởng nhóm dự án sẽ làm việc khoảng 60 ngày/năm và NSWDS sẽ làm việc khoảng 90 ngày/năm để hướng dẫn, theo dõi và giám sát Công ty tư vấn CNTT trong nước, cũng như hỗ trợ thiết kế và phát triển phần mềm.

Công ty tư vấn CNTT trong nước sẽ được Tư vấn PMC tuyển dụng với sự tham vấn của Cục ĐSVN thông qua phương pháp lựa chọn dựa trên chất lượng và chi phí phù hợp với quy trình tuyển dụng của Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a (D). Công ty tư vấn CNTT trong nước sẽ chịu trách nhiệm cung FAT cấp kịp thời các kết quả đầu ra có chất lượng phù hợp với các điều khoản tham chiếu do Tư vấn PMC và Cục ĐSVN cùng chuẩn bị. Tư vấn PMC và Cục ĐSVN sẽ cung cấp cho Công ty tư vấn CNTT trong nước được lựa chọn sự hỗ trợ cần thiết.

Các yêu cầu về nhân sự của Công ty tư vấn CNTT quốc gia sẽ được xác định như một phần của thiết kế ý tưởng và chuẩn bị TOR. Công ty tư vấn CNTT trong nước sẽ báo cáo cho Tư vấn PMC.

Trên cơ sở hệ thống khung giao diện tổng thể bao gồm đầy đủ các trường dữ liệu phục vụ công tác quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt, dự án ứng dụng thí điểm

trên một đoạn tuyến (dự kiến một đoạn tuyến đường sắt Hà Nội - Vinh) gồm thu thập, nhập và xử lý dữ liệu. Ngoài ra, Dự án còn tài trợ nâng cao năng lực và nâng cấp thiết bị (nếu cần thiết).

Dự án dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2022 và cần 01 năm để vận hành ổn định. Kinh phí cho thời gian vận hành sẽ được tài trợ bởi Dự án này sẽ diễn ra sau khi kết thúc Chương trình Aus4Transport. Các thỏa thuận cấp vốn cho giai đoạn vận hành sẽ được thảo luận giữa DFAT và Cục ĐSVN và có thể được quản lý bằng Bảo lãnh ngân hàng do DFAT hoặc Cục ĐSVN quản lý. Công ty CNTT trong nước sẽ được yêu cầu đảm bảo trách nhiệm của họ đối với Dự án để nhận khoản thanh toán còn lại theo tiến độ hợp đồng.

5.3. Kết quả chủ yếu của Dự án hỗ trợ kỹ thuật (HTKT)

Kết quả chính dự kiến của Dự án HTKT này bao gồm:

- Hệ thống khung giao diện tổng thể bao gồm đầy đủ các trường dữ liệu phục vụ công tác quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt (cầu, đường, hầm, thông tin và tín hiệu, giao cắt đường sắt, v.v.) và các tổ chức/đơn vị liên quan tham gia quản lý, khai thác hệ thống. Việc nhập dữ liệu và vận hành hệ thống sẽ được triển khai thí điểm trên một đoạn tuyến đường sắt Hà Nội - Vinh. Đây sẽ là cơ sở cho các cơ quan liên quan trong quá trình lập, thẩm tra/phân tích/thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư đường sắt; các nhà đầu tư tư nhân xem xét khả năng tham gia của họ trong việc nâng cấp và phát triển các dự án kết cấu hạ tầng đường sắt có khả năng huy động vốn.

- VNRA-MIS thể hiện dưới dạng một trang web tương tác trực tiếp, tích hợp và giao tiếp với các hệ thống khác theo khung kiến trúc chính phủ điện tử của Bộ GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 2097/QĐ-BGTVT ngày 06/11/2020 của Bộ GTVT ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Giao thông vận tải (Phiên bản 2.0). Hệ thống sẽ được xây dựng theo quy định của Việt Nam từ khảo sát, xây dựng, thử nghiệm đến vận hành. Công ty quản lý đường sắt, Công ty báo hiệu và thông tin liên lạc đường sắt căn cứ vào phạm vi quản lý của mình được cấp tài khoản quản lý hệ thống trên địa bàn quản lý và được giao thực hiện việc nhập dữ liệu, cập nhật tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt trong phạm vi, địa bàn quản lý. Hệ thống sẽ hỗ trợ Bộ GTVT, Cục ĐSVN và các doanh nghiệp quản lý đường sắt trong việc quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt trên cả nước.

- Hệ thống sẽ hỗ trợ xây dựng, quản lý, bảo trì và báo cáo các dự án phát triển đường sắt theo quy hoạch đã được phê duyệt để kêu gọi đầu tư.

- Việc mua và/hoặc thuê phần mềm và phần cứng bao gồm cả thiết bị để đảm bảo an toàn thông tin mạng trong giai đoạn phát triển và vận hành VNRA-MIS.

- Hướng dẫn sử dụng hệ thống và hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian 12 tháng kể từ thời gian vận hành.

- Các cán bộ trực tiếp tham gia quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt sẽ được đào tạo để vận hành hệ thống theo chức năng được giao.

6. Tổng vốn dự án:

- Vốn ODA viện trợ không hoàn lại: Tổng kinh phí đề xuất cho Dự án không bao gồm các khoản thuế ước tính là 499.000 AUD (*Bốn trăm bốn mươi chín nghìn đô la Ôt-xtrây-li-a*). Giai đoạn 1 ước tính là 180,325 triệu đồng và 29.700 AUD (tương đương khoảng 39.900 AUD với tỷ giá 1AUD = 17.900 đồng). Dự toán kinh phí cho Giai đoạn 2 sẽ được tính toán cụ thể trên cơ sở Thiết kế ý tưởng được duyệt và TOR mời thầu nhà cung cấp dịch vụ sau khi kết thúc Giai đoạn 1.

- Vốn đối ứng:

+ Chính phủ không bố trí vốn đối ứng trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho Chương trình Aus4Transport.

+ Để thực hiện Dự án, Cục ĐSVN có trách nhiệm bố trí nhân sự đối tác thực hiện trong toàn bộ quá trình chuẩn bị và triển khai Dự án; bổ sung phòng làm việc cùng các điều kiện thiết yếu đi kèm để cung cấp và tạo điều kiện cần thiết cho Nhóm chuyên gia tư vấn hỗ trợ (gồm 2 người) trong suốt thời gian hỗ trợ Cục ĐSVN giám sát nhà cung cấp dịch vụ thực hiện Dự án.

7. Điều kiện ràng buộc về sử dụng vốn ODA của nhà tài trợ, cơ chế tài chính trong nước

Đây là khoản viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ôt-xtrây-li-a cho ngành GTVT Việt Nam không có điều kiện ràng buộc. Nhà tài trợ trực tiếp tổ chức lựa chọn tư vấn, giải ngân qua dự án, không giải ngân qua ngân sách nhà nước Việt Nam.

Theo đề nghị của Cục Đường sắt Việt Nam tại các văn bản số 1136/CĐSVN-KHCNMT&HTQT ngày 19/5/2021, số 1598/CĐSVN- KHCNMT&HTQT ngày 09/7/2021, Bộ GTVT đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, cho ý kiến góp ý Văn kiện dự án (*xin đính kèm*) để Bộ GTVT tiến hành thủ tục thẩm định, phê duyệt Dự án trên thuộc Hợp phần B Chương trình Aus4Transport theo quy định.

Rất mong nhận được sự hợp tác giúp đỡ của các Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Cục ĐSVN;
- Lưu: VT, KHĐT(HaiNN).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Đông